

Bản án số: 51/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 06 - 11 - 2018

V/v tranh chấp ly hôn và
chia tài sản chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Răng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2018/TLPT-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc “Tranh chấp xin ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 147/2018/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 239/2018/QĐ-PT ngày 04 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Bùi Thanh Đ (Đ), sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm 4, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Người kháng cáo: Anh Bùi Thanh Đ là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị M trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Bùi Thanh Đ xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau vào ngày 23/10/2017. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con tên Bùi Tuệ M1, sinh ngày 11/4/2018, hiện con chung đang do chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi, yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Chị xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị xác định không nợ ai và không ai nợ lại anh chị.

Bị đơn là anh Bùi Thanh Đ trình bày:

- Về hôn nhân, con, tài sản chung, nợ chung anh Đ xác định đúng như chị M trình bày. Tuy nhiên, về mâu thuẫn chỉ xảy ra một lần liên quan đến chuyện tiền bạc nhưng không đến mức trầm trọng. Nay chị M yêu cầu ly hôn anh không đồng ý vì anh còn tình cảm với chị M và vì con còn nhỏ nên anh mong muốn vợ chồng hàn gắn đoàn tụ. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị M tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng và anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo qui định pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 147/2018/HNGĐ-ST ngày 24/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã quyết định:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị M về việc xin ly hôn anh Bùi Thanh Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Tuệ M1, sinh ngày 11/4/2018 cho chị Nguyễn Thị M tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 695.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2018 dương lịch, cấp dưỡng hàng tháng.

Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Bùi Thanh Đ không tự nguyện thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung: Chị M, anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị M, anh Đ xác định không có.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, anh Bùi Thanh Đ kháng cáo với nội dung không đồng ý ly hôn, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho hai vợ chồng đoàn tụ.

Ngày 02/11/2018 anh Đ nộp đơn kháng cáo bổ sung, yêu cầu cấp phúc thẩm chia đôi số tài sản chung của vợ chồng gồm 02 lượng vàng 24k, 01 xe mô tô hiệu Airblade trị giá 28.000.000 đồng, 02 lắc vàng trị giá 10.000.000 đồng, 02 dây hui = 69.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Thanh Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của anh Bùi Thanh Đ về việc không đồng ý ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy sau khi xét xử sơ thẩm, anh Đ kháng cáo xin hàn gắn nhưng đến ngày 02/11/2018 anh Đ nộp đơn kháng cáo bổ sung để yêu cầu được chia đôi tài sản chung, điều này chứng tỏ anh Đ không còn mong muốn hàn gắn hạnh phúc vợ chồng theo như đơn kháng cáo ban đầu. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Đ trình bày sau thời gian suy nghĩ, anh cũng đồng ý ly hôn nhưng không rút đơn kháng cáo. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của anh Đ về yêu cầu giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm, cho chị M được ly hôn với anh Đ.

[2] Về đơn kháng cáo bổ sung của anh Đ, theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đây không thuộc trường hợp kháng cáo bổ sung vì quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm, về tài sản chung anh Đ, chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do giai đoạn sơ thẩm anh Đ không có yêu cầu đối với số tài sản chung theo Đơn kháng cáo bổ sung ngày 02/11/2018 nên theo quy định của pháp luật, cấp phúc thẩm không thể xem xét, giải quyết. Anh Đ có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác (chia tài sản sau khi ly hôn) để yêu cầu Tòa án giải quyết đối với các tài sản chung chưa được phân chia.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Thanh Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Anh Đ phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Bùi Thanh Đ.

Giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 147/2018/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị M về việc xin ly hôn anh Bùi Thanh Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Tuệ M1, sinh ngày 11/4/2018 cho chị Nguyễn Thị M tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi

con chung mỗi tháng 695.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2018 dương lịch, cấp dưỡng hàng tháng.

Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Bùi Thanh Đ không tự nguyện thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung: Chị M, anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị M, anh Đ xác định không có.

5. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị M phải chịu 300.000 đồng. Ngày 04 tháng 6 năm 2018, chị M đã dự nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 2.375.000 đồng theo biên lai số 0000866 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nên được đối trừ, chị M được nhận lại 2.075.000 đồng.

- Án phí cấp dưỡng anh Đ phải chịu 300.000 đồng (Chưa nộp).

- Án phí phúc thẩm: Anh Bùi Thanh Đ phải chịu 300.000 đồng, ngày 26/7/2018 anh Đ đã dự nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0001087 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được chuyển thu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- UBND phường T, thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Cao Khánh